



Chương 3

ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

TRONG DOANH NGHIỆP

Nguyễn Thị Minh Thu
Bộ môn Kế hoạch và Đầu tư

NỘI DUNG

3.1 Khái niệm và phân loại đầu tư phát triển trong DN

3.2 Các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định đầu tư của DN

3.3 Nguồn vốn đầu tư của DN

3.4 Nội dung cơ bản của đầu tư phát triển trong DN

3.1 Khái niệm và phân loại đầu tư phát triển trong DN

3.1.1 Đầu tư phát triển trong doanh nghiệp?

3.1.2 Phân loại đầu tư phát triển trong doanh nghiệp

3.1.1 Đầu tư phát triển trong doanh nghiệp? (1)

- Là hoạt động sử dụng vốn cùng các nguồn lực khác trong hiện tại nhằm duy trì sự hoạt động và làm tăng thêm tài sản mới cho DN, tạo thêm việc làm, phát triển nhân lực và nâng cao đời sống các thành viên trong đơn vị.

3.1.1 Đầu tư phát triển trong doanh nghiệp? (2)

Đầu tư đúng có tác dụng như thế nào đối với DN?

Quyết định sự ra đời, tồn tại và phát triển của mỗi DN

- Nâng cao khả năng cạnh tranh của DN
- Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ
- Giảm chi phí sản xuất và tăng lợi nhuận
- Nâng cao chất lượng nhân lực...

3.1.2 Phân loại đầu tư phát triển trong DN (1)

- **Theo lĩnh vực phát huy tác dụng:**
 - Đầu tư phát triển sản xuất
 - Đầu tư phát triển CSHT – kỹ thuật
 - Đầu tư phát triển VHGD, DV xã hội khác
 - Đầu tư phát triển KHKT

3.1.2 Phân loại đầu tư phát triển trong DN (2)

- **Theo nội dung đầu tư:**
 - Đầu tư XD CB
 - Đầu tư bổ sung hàng tồn trữ
 - Đầu tư phát triển nhân lực
 - Đầu tư phát triển công nghệ
 - Đầu tư cho marketing...

3.1.2 Phân loại đầu tư phát triển trong DN (3)

- **Theo quá trình hình thành và thực hiện đầu tư:**
 - Đầu tư cho giai đoạn chuẩn bị
 - Đầu tư cho giai đoạn thực hiện
 - Đầu tư cho giai đoạn vận hành

3.1.2 Phân loại đầu tư phát triển trong DN (4)

- **Theo góc độ tài sản:**
 - Đầu tư tài sản hữu hình
 - Đầu tư tài sản vô hình
- **Theo phương thức thực hiện đầu tư:**
 - Đầu tư theo chiều rộng
 - Đầu tư theo chiều sâu

3.2 Các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định đầu tư của DN

- Lợi nhuận kỳ vọng
- Lãi suất tiền vay
- Tốc độ phát triển sản lượng
- Đầu tư của nhà nước
- Chu kỳ kinh doanh
- Môi trường đầu tư và hoạt động xúc tiến đầu tư...

3.3 Nguồn vốn đầu tư của DN

Nguồn vốn chủ sở hữu

- Góp ban đầu
- Từ lợi nhuận không chia (*LN tái đầu tư hay nguồn vốn nội bộ*)
- Cổ phiếu:
 - Cổ phiếu ưu tiên
 - Cổ phiếu thường

Nguồn vốn nợ (vay)

- Trái phiếu công ty
- Tín dụng ngân hàng
- Tín dụng đầu tư phát triển
- Tín dụng thuê mua
- Tín dụng thương mại (chiếm dụng vốn của phía cung cấp)

3.4 Nội dung cơ bản của đầu tư phát triển trong DN

- a) Nội dung đầu tư XDCCB trong DN
- b) Nội dung đầu tư hàng tồn trữ trong DN
- c) Nội dung đầu tư phát triển nhân lực
- d) Nội dung đầu tư nghiên cứu và ứng dụng KHCCN
- e) Nội dung đầu tư cho marketing

a) Nội dung đầu tư XD CB trong DN (1)

- Đầu tư XD CB / Đầu tư TSCĐ
- **Xét theo nội dung, gồm:**
 - Đầu tư xây dựng nhà xưởng, kho, bến bãi, phương tiện vận tải, truyền dẫn, công trình kiến trúc...
 - Đầu tư mua sắm, lắp đặt máy móc thiết bị
 - Đầu tư sửa chữa, nâng cấp, cải tạo tài sản bị hỏng, lỗi thời
 - Đầu tư các TSCĐ khác

a) Nội dung đầu tư XD/CB trong DN (2)

- **Xét theo hạng mục chi phí, gồm:**
 - Chi phí ban đầu liên quan đến đất đai
 - Chi phí xây dựng
 - Chi phí mua sắm máy móc trang thiết bị và phương tiện vận tải
 - Chi phí lắp đặt máy móc
 - Chi phí sửa chữa TSCĐ (CSHT, máy móc thiết bị)...

b) Nội dung đầu tư hàng tồn trữ trong DN (1)

- Hàng tồn trữ của DN là toàn bộ nguyên vật liệu, bán thành phẩm, chi tiết, phụ tùng, SP hoàn thành được tồn trữ trong DN
- Hàng tồn trữ trong DN, gồm:
 - Nguyên liệu thô
 - SP dở dang
 - Thành phẩm

b) Nội dung đầu tư hàng tồn trữ trong DN (2)

- **Chi phí tồn trữ** gồm:
 - ***Chi phí cho các khoản mục tồn trữ:***
 - Với hàng đi mua: CP mua + Vận chuyển + Thuế
 - Với hàng SX: CP nguyên liệu thô + LĐ + Quản lý phân bổ
 - ***Chi phí đặt hàng:*** CP tìm nguồn hàng + CP đặt hàng + CP đưa hàng về kho
 - ***Chi phí dự trữ hàng:*** CP kho + CP sử dụng thiết bị phương tiện + CP nhân lực + Phí tổn cho đầu tư vào dự trữ + Hao hụt

- Công thức tính chi phí tồn trữ
- ??? Đọc về quy mô đặt hàng tối ưu?

c) Nội dung đầu tư phát triển nhân lực (1)

- Nhân lực có chất lượng cao >>>
Tăng năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư của DN
- Nhân lực: *Số lượng và chất lượng*

c) Nội dung đầu tư phát triển nhân lực (2)

- **Đầu tư phát triển nhân lực** bao gồm:
 - Đào tạo nhân lực: *Chính quy, ngắn hạn, bồi dưỡng nghiệp vụ...*
 - Cải thiện môi trường làm việc trong DN
 - Đầu tư cho lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe người lao động trong DN
 - Trả lương đúng, đủ

d) Nội dung đầu tư nghiên cứu, ứng dụng KH-CN (1)

- Hiện đại hóa công nghệ và trang thiết bị >>> Nâng cao năng lực cạnh tranh

d) Nội dung đầu tư nghiên cứu, ứng dụng KHCN (2)

- **Đầu tư phát triển KHCN** gồm:
 - ***Phần cứng***: CSHT, dây chuyền SX hiện đại
 - (1) Xây dựng CSHT để tiếp nhận dây chuyền SX mới,
 - (2) Nhập dây chuyền SX phù hợp,
 - (3) Tiếp nhận công nghệ của dây chuyền mới,
 - (4) Nghiên cứu triển khai để có thể tạo ra dây chuyền SX dựa vào công nghệ được tiếp nhận.
 - ***Phần mềm***: Nhân lực công nghệ, thương hiệu, bí quyết SXKD, uy tín, thể chế và tổ chức phù hợp...

e) Nội dung đầu tư cho marketing (1)

- Đầu tư cho marketing (*quảng cáo, xúc tiến thương mại, tạo dựng thương hiệu...*) >>> Thành công của DN

e) Nội dung đầu tư cho marketing (2)

- **Đầu tư cho marketing** bao gồm:
 - **Quảng cáo** (ngắn hạn): Nghiên cứu thị trường, thông điệp quảng cáo, truyền thông qua các phương tiện thông tin...
 - **Xúc tiến thương mại**: Trưng bày, giới thiệu SPDV, hội chợ, triển lãm ở trong và ngoài nước...
 - **Xây dựng thương hiệu** (dài hạn): Xây dựng thương hiệu SP (nhãn hiệu SP), thương hiệu DN, đăng ký bảo hộ thương hiệu trong nước và quốc tế...

Hết chương